

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Đại, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Mỹ T**, sinh ngày 15/5/1986.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Phạm Tấn H**, sinh ngày 21/10/1978.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Mỹ T và ông Phạm Tấn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ T và ông Phạm Tấn H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 33 ngày 02 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà Trần Thị Mỹ T và ông Phạm Tấn H có 01 con chung tên Phạm Trần Hoàng P, sinh ngày 12/10/2015.

Ông Phạm Tấn H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Trần Hoàng P, sinh ngày 12/10/2015 và sự thỏa thuận này cũng phù hợp với nguyện vọng cháu P.

Ghi nhận sự tự nguyện ông Phạm Tấn H không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Mỹ T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ông Phạm Tấn H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà Trần Thị Mỹ T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Mỹ T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011121 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy, bà Trần Thị Mỹ T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND thị trấn Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ